

Bản án số: 107/2018/HS-PT
Ngày 09-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Tạ Quốc Việt**.

Các Thẩm phán: Ông **Trần Văn Vui**;

Ông **Cao Minh Vỹ**.

- Thư ký phiên tòa: **Phạm Thị Bình**, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông **Huỳnh Hùng Cường**- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2018, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 102/2018/HSPT ngày 13 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Võ Thành T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2018/HS-ST ngày 31 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Bị cáo có kháng cáo:

Võ Thành T, sinh năm 1989 tại Tiền Giang; nơi cư trú: Tổ 3, ấp T 2A, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Võ Văn S, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị R, sinh năm 1960; có vợ Lý Thị T, sinh năm 1991 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 18/3/2012 bị Công an xã Phước Thuận, huyện Xuyên Mộc xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo chưa chấp hành.

Nhân thân: Ngày 03/5/2013, bị TAND huyện Xuyên Mộc xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/11/2013.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/10/2017 (có mặt)

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất:

Khoảng 14 giờ 00 ngày 17/8/2017, T rủ B cùng đi trộm cắp, B đồng ý và giao xe mô tô hiệu Dream không biển số cho T điều khiển chở B. Khi đi đến bờ đê hồ Sông Kinh thuộc ấp Xóm Rẫy, xã Phước Thuận, huyện Xuyên Mộc thì phát hiện có 01 xe mô tô loại Dream, màu nho, biển số 72H1-1436, dựng trên lề đường. Sau

khi quan sát thấy không có người trông coi, T nói B đứng giữ xe và cảnh giới còn T đi vào trộm cắp. Do xe còn cấm sẵn chìa khóa nên T dắt ra Tỉnh lộ 328 rồi nổ máy cùng B bỏ chạy về nhà của T ở ấp T 2A, xã P để cất giấu. Tại đây, T mở yên xe thì thấy có 01 cái ví da màu vàng, trong ví có tiền, 01 giấy phép lái xe mô tô, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 72H1-1436 đều mang tên Trần Văn T. T chia cho B 2.000.000đ, số tiền còn lại T giữ. Đến tối, T mang ví da ra vị trí trộm xe vất bỏ rồi đi về. Còn chiếc xe T đã bán cho 01 người đàn ông ở huyện Đ không rõ nhân thân, lai lịch được 1.000.000đ. T chia cho B 400.000đ là tiền bán xe có được. T và B đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

Kết luận định giá tài sản số 87/KL-HĐĐG ngày 06/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Xuyên Mộc đối với xe máy nhãn hiệu Serina, loại xe Dream, trị giá 900.000đ.

Vụ thứ 2:

Khoảng 07 giờ ngày 11/9/2017, T tiếp tục mang theo đoạn phá khóa và điều khiển xe Dream không biển số của B chở B đi trộm cắp xe mô tô. Khoảng 09h cùng ngày thì phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Taurus, biển số: 72G1-035.16 dựng ở khu vực vườn trà thuộc ấp T 2A, xã P, huyện X, tỉnh BR-VT. Quan sát thấy không có người trông coi nên B đứng lại giữ xe và cảnh giới còn T đi vào dùng đoạn phá ổ khóa rồi khởi động máy, chạy xe đến tiệm sửa xe của Phạm Văn C tại ấp T 2A, xã P, huyện X để nhờ C bán xe. Tuy nhiên C không biết xe do trộm cắp mà có nên đã đồng ý khi nào có người mua thì sẽ giới thiệu. Sau đó T điều khiển xe về nhà mở yên xe phát hiện có 01 điện thoại di động hiệu Nokia Lumia 630 màu đen và 150.000đ trong cốp. T lấy điện thoại di động và 150.000đ và tiêu xài riêng.

Sau khi biết anh Phùng Hữu Y, sinh năm 1977, trú tại tổ 6, ấp T 2A, xã P, huyện X muốn mua xe cũ nên C giới thiệu cho T bán xe cho anh Y giá 2.500.000đ, T chia cho B 1.000.000đ, cho C 100.000đ, số tiền còn lại là phần của T. Khoảng nửa tháng sau, anh Y có cho C 100.000đ vì C giới thiệu anh Y mua được xe. Sau khi mua được xe anh Y sử dụng một gian thì bị rơi biển số, nên đã mua lại biển số: 72V1-4083 của người mua bán phế liệu, không rõ lai lịch, để sử dụng cho đến khi bị cơ quan Công an thu giữ.

Kết luận định giá tài sản số 78/KL-HĐĐG ngày 20/11/2017, của Hội đồng định giá tài sản huyện Xuyên Mộc đối với xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Taurus và điện thoại di động hiệu Nokia Lumia 630 trị giá tổng cộng là 7.600.282đ.

Cơ quan điều tra đã thu giữ xe mô tô, điện thoại sau đó đã trả lại cho bị hại.

Vụ thứ 3:

Khoảng hơn 7h00 ngày 17/9/2017, T điều khiển xe Dream không biển số của B chở B đi tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến vườn xà cừ ven Quốc lộ 55 thuộc xã Láng Dài, huyện Đất Đỏ thì T phát hiện phía bên tay trái có 01 xe mô tô hiệu Sirius, màu đỏ-đen biển số: 72H1-052.10 không có người trông coi nên T nói B đứng trông xe và cảnh giới còn T đến chỗ để xe dùng đoạn bẻ khóa, khởi động xe chạy về nhà cất giấu. Sau đó, T bán xe cho một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch giá 2.600.000đ. T chia cho B 1.000.000đ, số tiền còn lại T sử dụng tiêu xài hết.

Kết luận định giá tài sản số 41/KL-HĐĐG ngày 02/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đất Đỏ đối với xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, trị giá 13.000.000đ.

Cơ quan điều tra không thu hồi xe mô tô trên.

Vụ thứ 4:

Với công cụ, phương tiện, thủ đoạn nêu trên, khoảng 09 giờ ngày 20/9/2017, tại khu vực cầu Trọng thuộc ấp Gò Cát, xã Phước Thuận, huyện Xuyên Mộc, T và B cùng nhau trộm cắp xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius, biển số 72H1-112.37 của anh Đinh Văn T. Sau khi trộm cắp được, T chạy xe về nhà, chụp hình xe đăng bán trên trang Web “chotot.com” và đã bán xe cho một người không rõ lai lịch với giá 3.000.000đ cùng nhau tiêu xài.

Kết luận định giá tài sản số 79/KL-HĐĐG ngày 20/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Xuyên Mộc đối với xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius trị giá 13.158.333đ.

Cơ quan điều tra không thu hồi được chiếc xe trên.

Vụ thứ 5:

Cũng với công cụ, phương tiện nêu trên, khoảng 05 giờ ngày 02/10/2017, khi phát hiện tại quán cơm T cách vòng xoay huyện Đất Đỏ khoảng 500m có dựng 01 xe mô tô hiệu Sufatsvn biển số: 72H1-203.98, không có người trông coi. Với thủ đoạn tương tự các vụ án trước, T và B đã trộm cắp và đăng bán trên mạng “chotot.com” được 3.000.000đ. Khi bán, T giao xe kèm giấy đăng ký để sẵn trong cốp xe cho người mua tại khu vực khu vực xã Láng Dài, huyện Đất Đỏ. Bán xe xong, T lấy 2.500.000đ và chia cho B 500.000đ. .

Kết luận định giá tài sản số 42/KL-HĐĐG ngày 02/11/2017, của Hội đồng định giá tài sản huyện Đất Đỏ đối với xe máy trị giá 2.800.000đ.

Vụ thứ 6:

Tương tự các vụ nêu trên ngày 07/10/2017, T và B tiếp tục trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Drum, biển số 72G1-286.21 của ông Đoàn Phương V, sinh năm 1968, ngụ ấp G, xã P, huyện X, tỉnh BR-VT đang dựng ven đường tại khu vực cánh đồng thuộc ấp Xóm Rẫy, xã Phước Thuận. Sau đó, T cùng B chạy về tiệm sửa xe của Phạm Văn C nhờ tìm người mua xe. C không biết xe do trộm cắp được mà có nên đã đồng ý. Khoảng 02 ngày sau, anh Võ Thành C, sinh năm 1991, trú tổ 1, ấp T 2A, xã P, huyện X có nhu cầu mua xe cũ nên C tới nhà T lấy xe và bán cho anh Võ Thành C với giá 1.200.000đ, T lấy 1.100.000đ và cho C 100.000đ.

Kết luận định giá tài sản số 80/KL-HĐĐG ngày 22/11/2017, của Hội đồng định giá tài sản huyện Xuyên Mộc đối với xe máy nhãn hiệu Drum trị giá 1.750.200đ.

Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông V.

Vụ thứ 7:

Sáng ngày 26/10/2017, T mượn xe mô tô biển số 72S1-6197 của chị Lương Thị Ngọc M (M là người sống chung như vợ chồng với T) chở B qua huyện Châu Đức tìm cơ hội trộm cắp xe mô tô. Khi đến thôn 4, xã Suối Rao, huyện Châu Đức thì phát hiện có xe mô tô hiệu Wave S biển số: 72F1-208.44, của Nguyễn Minh T để trong rẫy, không có người trông coi. B đứng canh giới, T đi bộ vào dắt xe ra

ngoài. Thấy xe có cắm sẵn chìa khóa nên T đã nổ máy rồi cả hai chạy xe về nhà T thì bị Công an huyện X phát hiện bắt giữ cùng vật chứng.

Kết luận định giá tài sản số 262/HĐĐG ngày 27/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Đức, xe mô tô trị giá 10.526.400đ.

Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Đức đã trả lại xe mô tô cho anh Nguyễn Minh T.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 31/2018/HS-ST ngày 31 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Võ Thành T và Hoàng Thanh B (tức Đ) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 173; Điều 38; các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Thành T 05 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/10/2017.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thanh B (tức Đ) 04 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/10/2017.

Ngoài ra bản án cấp sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 11-6-2018, bị cáo Võ Thành T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo; xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Qua đó Đại diện Viện kiểm sát nhận xét bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, mức án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là phù hợp, tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ; sau khi nghe quan điểm Kiểm sát viên, ý kiến của bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong quá trình giải quyết vụ án, hành vi của Thẩm phán, quyết định của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã tuân thủ đúng thủ tục tố tụng. Bị cáo và các đương sự khác không có ai khiếu nại hay tố cáo hành vi, quyết định của Thẩm phán và của Tòa án.

Đơn kháng cáo của bị cáo Võ Thành T gửi trong thời hạn quy định nên hợp lệ, Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm như sau:

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Qua đối chiếu với các tài liệu chứng cứ đã thu được có trong hồ sơ nhận thấy đều phù hợp với nhau, do vậy xét đã có đủ căn cứ để xác định:

Đề có tiền tiêu xài, trong khoảng thời gian từ ngày 17/8/2017 đến ngày 26/10/2017, với phương pháp thủ đoạn tương tự như nhau là chuẩn bị đoạn phá khóa từ trước rồi T dùng xe mô tô chở Hoàng Thanh B đi tìm cơ hội trộm cắp xe mô tô. Nếu các bị cáo phát hiện xe mô tô không có người trông coi thì B đứng ngoài coi xe và cảnh giới để T nhanh chóng tiếp cận, dùng đoạn phá ổ khóa điện rồi nổ máy xe cùng nhau tẩu thoát, sau đó bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Võ Thành T và Hoàng Thanh B đã thực hiện liên tiếp 10 vụ trộm cắp xe mô tô trên địa bàn các huyện Xuyên Mộc, Châu Đức và Đất Đỏ. Trong số có 03 vụ trộm cắp tài sản khác Cơ quan điều tra chưa xác định được bị hại nên tách riêng để tiếp tục điều tra. Còn 07 vụ trộm cắp tài sản T cùng thực hiện với B gồm: Vụ thứ nhất giá trị tài sản chiếm đoạt tổng cộng 8.100.000đ; vụ thứ 2 giá trị tài sản chiếm đoạt là 7.750.282đ; vụ thứ 3 giá trị tài sản chiếm đoạt là 13.000.000đ; vụ thứ 4 giá trị tài sản chiếm đoạt là 13.158.333đ; vụ thứ 5 giá trị tài sản chiếm đoạt là 2.800.000 đồng; vụ thứ 6 giá trị tài sản chiếm đoạt là 1.750.200đ và vụ thứ 07 giá trị tài sản chiếm đoạt là 10.526.400đ.

Tổng trị giá trị tài sản do T và B chiếm đoạt trong 07 vụ trộm cắp trên là **57.082.215 đồng**. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Võ Thành T, Hoàng Thanh B phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a, b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Võ Thành T thấy rằng:

Khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên, xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm nghiêm trọng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Trong vụ án này bị cáo tham gia với vai trò thực hành, rủ rê, cầm đầu, đồng thời cũng là người tiêu thụ tài sản khi trộm cắp được. Bản thân bị cáo từng là người có nhân thân xấu, đã bị xử phạt hành chính nhưng chưa chấp hành và bị Tòa án xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội, lấy việc trộm cắp tài sản làm nguồn sống chính. Do đó, cần phải có một mức án nghiêm minh để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy bị cáo không cung cấp được các tình tiết giảm nhẹ nào mới theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo nên giữ nguyên hình phạt của cấp sơ thẩm đã tuyên.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Võ Thành T, giữ nguyên bản án sơ thẩm:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Thành T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt Võ Thành T 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26-10-2017.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (09-8-2018).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BR-VT;
- Trại tạm giam CA tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- TAND huyện Xuyên Mộc;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Công an huyện Xuyên Mộc;
- THAHS, THADS huyện Xuyên Mộc;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Tạ Quốc Việt